

Số: **88/2021/QĐST-HNGĐ**

Hoài Đức, ngày 16 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 64/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh P, sinh năm 1988;

HKTT: Số 20 Chè Chai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;

Tạm trú tại: Thôn C, xã ĐT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1981;

HKTT: xã HL, huyện VT, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú tại: Thôn C, xã ĐT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh P và anh Nguyễn Duy T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 30/11/2012 cho anh Nguyễn Duy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, giao cháu Nguyễn Phúc T, sinh ngày 16/02/2020 cho chị Trần Thị Thanh P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi

cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Duy T không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị P là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Chị Trần Thị Thanh P và anh Nguyễn Duy T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Trần Thị Thanh P và anh Nguyễn Duy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị Thanh P tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000330 ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Chị Trần Thị Thanh P đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều: 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã HL, H. VT,
- T. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Hồng Giang

